

Số: **30PP** /QĐ-UBND

Quận 12, ngày **29** tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp
và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025 - 2026**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

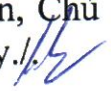
Căn cứ Quyết định số 1186/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025 - 2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận tại Tờ trình số 442/TTr-GDDT ngày 28 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025 - 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 11 phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở GD&ĐT TP.HCM;
- Thường trực Quận ủy;
- UBND/Q (CT, các PCT);
- VP. UBND quận;
- UB. MTTQ VN và đoàn thể quận;
- Thành viên BCĐ quận;
- Trường MN, MG, TH, THCS, TT.GDNN-GDTX;
- Lưu: VT, (GD).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Thị Chính



KẾ HOẠCH

Huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025 - 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số **3098** /QĐ-UBND ngày **29** tháng 4 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12)

A. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo đáp ứng nhu cầu học tập cho con em Nhân dân quận, trong đó ưu tiên giải quyết chỗ học cho con em gia đình chính sách, gia đình nghèo, công nhân và trẻ em mồ côi. Thực hiện nghiêm túc công tác phổ cập giáo dục các cấp, bao gồm: phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học. Tăng cường tuyên truyền, định hướng, khuyến khích học sinh đăng ký nguyện vọng thi tuyển vào lớp 10 phù hợp với năng lực bản thân, ưu tiên chọn trường gần nơi ở hiện tại để đảm bảo thuận lợi trong quá trình học tập sau khi trúng tuyển và thực hiện chủ trương giảm áp lực giao thông của Thành phố.

2. Tăng cường công tác vận động, tuyên truyền đảm bảo 100% trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường; tiếp tục phấn đấu mục tiêu 100% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, tạo điều kiện tốt nhất để học sinh được rèn luyện và phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực theo đúng mục tiêu đề ra.

3. Triển khai công tác tuyển sinh các bậc học theo đúng quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo công bằng, minh bạch, đánh giá chính xác năng lực người học và phản ánh đúng chất lượng giảng dạy.

4. Tiếp tục duy trì loại hình trường thực hiện nội dung giáo dục chất lượng cao, tiên tiến, hội nhập khu vực và quốc tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, nhằm mục tiêu thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững của Thành phố.

5. Tiếp tục duy trì và mở rộng tuyển sinh cho các chương trình/lớp giảng dạy môn Toán và Khoa học bằng tiếng Anh theo chương trình tích hợp Anh và Việt Nam (Đề án 5695) và các chương trình được phê duyệt khác; đồng thời khuyến khích các cơ sở giáo dục đẩy mạnh phát triển các lớp tăng cường tiếng Anh, ngoại ngữ hai, nhằm mục tiêu xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao có khả năng giao tiếp đa ngôn ngữ, đáp ứng hiệu quả các yêu cầu ngày càng cao của quá trình hội nhập quốc tế.

6. Sử dụng kết quả của Đề án 06, kết hợp hệ thống Bản đồ số dùng chung của Thành phố, nhằm xác định chính xác dữ liệu nơi ở hiện tại thực tế của học sinh thông qua mã định danh, giúp địa phương dự báo được số lượng học sinh trong độ tuổi tuyển sinh. Căn cứ tình hình trường lớp thực tế để xây dựng các khu vực tuyển sinh linh hoạt, nhằm tạo điều kiện cho học sinh được học gần nơi ở hiện tại và đảm bảo các trường tuyển đủ chỉ tiêu theo kế hoạch phát triển giáo dục.

7. Đảm bảo 100% học sinh trong độ tuổi tuyển sinh ở các cấp học (đối tượng phổ cập) đều được khai báo thông tin đầy đủ tại địa chỉ <https://csdl.hcm.edu.vn> (gọi chung là hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục Thành phố). Công tác khai báo, rà soát thông tin học sinh phải thực hiện theo đúng hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

8. Tiếp tục duy trì và phát triển hình thức đăng ký, nộp hồ sơ tuyển sinh trực tuyến vào các lớp đầu cấp; Ủy ban nhân dân quận phê duyệt kế hoạch tuyển sinh theo kế hoạch chung của Thành phố; các nội dung về khung thời gian, quy trình thực hiện và các vấn đề liên quan phải tuân thủ theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo thống nhất trên toàn Thành phố; nghiêm cấm các trường vận động, quyên góp và thu các khoản ngoài quy định trong quá trình tuyển sinh.

9. Thông tin nơi ở hiện tại của học sinh (bao gồm “mối quan hệ với chủ hộ” và thông tin liên quan) xác định qua ứng dụng định danh điện tử (VNEID) của cha, mẹ học sinh hoặc người giám hộ hợp pháp, phải khai báo trong khung thời gian rà soát dữ liệu theo văn bản của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành, đảm bảo hạn chế tối đa hồ sơ giấy. Trường hợp đặc biệt, thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo và quyết định Ban chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp quận, đồng thời phải khai báo trên hệ thống và lưu trữ đầy đủ minh chứng tại phòng Giáo dục và Đào tạo.

B. PHƯƠNG THỨC HUY ĐỘNG TRẺ RA LỚP VÀ TUYỂN SINH

I. PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN CHUNG

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân quận xây dựng các khu vực tuyển sinh linh hoạt dựa trên ba yếu tố: phân bố trường lớp tại địa phương, số lượng trẻ em trong độ tuổi tuyển sinh và thông tin “*nơi ở hiện tại*” của học sinh từ cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành. Đồng thời kết hợp sử dụng hệ thống bản đồ số dùng chung của Thành phố để tính khoảng cách di chuyển của học sinh, tạo điều kiện cho học sinh được học gần nơi ở hiện tại và phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

- Công tác đăng ký tuyển sinh được thực hiện trực tuyến tại địa chỉ <https://tuyensinhdaucap.hcm.edu.vn> (gọi chung là trang tuyển sinh của Thành phố),

thông qua mã định danh của học sinh và tuân thủ theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, thông tin sử dụng trong tuyển sinh đảm bảo trích xuất 100% từ hệ thống CSDL ngành giáo dục Thành phố.

- Đối tượng tuyển sinh chia làm 02 dạng, trong đó:

+ **Đối tượng 1:** ưu tiên tuyển sinh cho các trường hợp:

* Đối với lớp 1: học sinh có **“nơi ở hiện tại”** thuộc địa bàn và trong độ tuổi quy định;

* Đối với lớp 6: học sinh có **“nơi ở hiện tại”** thuộc địa bàn, đã hoàn thành chương trình tiểu học và trong độ tuổi quy định.

+ **Đối tượng 2:** học sinh có nguyện vọng học tại khu vực không thuộc địa bàn cư trú thực tế.

* Đối với đối tượng 2, Ban Chỉ đạo tuyển sinh đầu cấp quận xem xét ưu tiên xét tuyển theo thứ tự các trường hợp đặc thù như sau:

(1) Học sinh đã hoàn thành chương trình mầm non hoặc tiểu học trên địa bàn.

(2) Học sinh có cha hoặc mẹ làm việc tại địa bàn (các khu công nghiệp, cơ quan, tổ chức đặt trên địa bàn).

(3) Học sinh chuyển tỉnh.

(4) Học sinh thuộc các trường hợp đặc thù của địa phương.

* Học sinh thuộc đối tượng 2 phải đảm bảo các điều kiện: đăng ký tuyển sinh trên hệ thống tuyển sinh của Thành phố, đáp ứng các tiêu chí trong Kế hoạch tuyển sinh của quận. Ban Chỉ đạo tuyển sinh đầu cấp quận có thể xét tuyển theo thứ tự các đối tượng và chế độ ưu tiên, đảm bảo tuân thủ Kế hoạch tuyển sinh của quận và khung thời gian do Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Ban Chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp thực hiện kế hoạch tuyển sinh và phân bổ học sinh trên địa bàn quận, trong đó phải tuân thủ theo quy định trong Kế hoạch tuyển sinh của Thành phố và các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo về quy trình tuyển sinh, thời gian đăng ký, phương thức tuyển sinh và các quy định khác có liên quan.

- Kết quả tuyển sinh được công bố trực tuyến trên trang tuyển sinh của Thành phố, công tác nộp hồ sơ được thực hiện theo hình thức trực tuyến và theo các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Các thông tin của học sinh trên hệ thống CSDL ngành Giáo dục Thành phố (bao gồm “nơi ở hiện tại” và các thông tin khác có ảnh hưởng đến công tác xét tuyển của địa phương) nếu cập nhật sau thời gian rà soát dữ liệu phải tuân thủ đầy đủ theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo và phải hoàn tất trước ngày 01

tháng 5 năm 2025; tuyệt đối không thực hiện điều chỉnh thông tin sau thời hạn quy định.

II. HUY ĐỘNG TRẺ VÀO MẦM NON (phụ lục 1)

1. Công tác huy động

- Vận động, tuyên truyền các hộ dân trên địa bàn với mục tiêu huy động 100% trẻ 05 tuổi vào trường mầm non theo Kế hoạch do Ban chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp quận quy định. Có kế hoạch thực hiện trên cơ sở đảm bảo chỗ học cho trẻ dưới 05 tuổi. Tăng dần tỷ lệ huy động trẻ ở độ tuổi nhà trẻ đến trường.

- Các cơ sở giáo dục mầm non khi tiếp nhận trẻ cần đảm bảo đủ các điều kiện thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đảm bảo đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và trang thiết bị theo đúng quy định.

- Do đặc thù tuyển sinh của giáo dục mầm non, Ban Chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp quận sẽ ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết về quy trình tuyển sinh tại các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn, trong đó yêu cầu cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ phải đăng ký trực tuyến cho trẻ tại địa chỉ trang tuyển sinh của Thành phố bằng mã định danh được cấp, đồng thời hoàn thành đầy đủ bộ hồ sơ nhập học và nộp phiếu khảo sát đầu vào của trẻ.

- Căn cứ nhu cầu của cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ và nhu cầu của đơn vị, các cơ sở giáo dục mầm non có thể tổ chức cho trẻ làm quen với trường lớp trong thời gian hè.

- Tổ chức giữ trẻ từ 06 đến 18 tháng tuổi tại các trường mầm non: Sơn Ca 6, Sơn Ca 8, Hòa Mi 1, Hoa Đào, Ngọc Lan.

- Thành phần hồ sơ nhập học gồm:

+ Đơn xin nhập học;

+ Bản sao giấy khai sinh;

* Trường Mầm non Hoa Đào thực hiện nội dung giáo dục chất lượng cao, tiên tiến, hội nhập khu vực và quốc tế.

2. Thời gian công bố danh sách

Ngày 22 tháng 6 năm 2025 các cơ sở giáo dục mầm non đồng loạt công bố danh sách huy động trẻ.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 1 (phụ lục 2)

- Phương thức tuyển sinh lớp 1 thực hiện theo hình thức xét tuyển, đáp ứng các quy định tại mục I phần B về phương thức tuyển sinh chung. Ban chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp quận ban hành kế hoạch tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, xác định đối tượng xét tuyển, ưu tiên trên địa bàn và các nội dung liên quan, đảm bảo tuân thủ Kế hoạch tuyển sinh của Thành phố, văn bản hướng dẫn và khung thời gian của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Không giải quyết các trường hợp học sinh học sớm tuổi và các trường hợp không có tên trên hệ thống CSDL ngành giáo dục Thành phố.

- Phân đầu thực hiện mục tiêu sĩ số lớp theo Điều lệ trường tiểu học hiện hành.

- Thực hiện Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”.

- Trường hợp các trường còn thiếu chỉ tiêu so với Kế hoạch tuyển sinh ban đầu, việc bổ sung phải được Ban Chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp phê duyệt, đảm bảo tối đa quyền lợi học sinh và phù hợp với khả năng tiếp nhận, điều kiện cơ sở vật chất của đơn vị.

1. Tuyển sinh vào lớp 1 tiếng Anh tăng cường

- Tổ chức dạy tăng cường tiếng Anh cho học sinh lớp 1 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và lộ trình riêng của Thành phố.

- Đối với các loại hình lớp học tăng cường tiếng Anh cấp Tiểu học, hàng năm, Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm xem xét đưa ra khỏi loại hình này các học sinh không theo kịp chương trình và tổ chức khảo sát tuyển bổ sung nhưng phải bảo đảm sĩ số không vượt quá quy định.

2. Tuyển sinh vào lớp 1 Chương trình Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố

- Tổ chức thực hiện tại những trường đảm bảo điều kiện giảng dạy và học tập theo Kế hoạch tuyển sinh đầu cấp của Ủy ban nhân dân quận.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các đơn vị rà soát, bổ sung trang thiết bị, vật tư, phòng học tại đơn vị nhằm đảm bảo đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và thực hành thí nghiệm cho các lớp thực hiện Chương trình Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức dạy Chương trình tiếng Anh theo Đề án 5695 cho học sinh lớp 1 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và lộ trình riêng của Thành phố¹.

- Sĩ số học sinh: không quá 35 học sinh/lớp.

- Công bố danh sách đồng loạt vào ngày 04/6/2025.

¹ Theo các Quyết định số 2769/QĐ-UBND và Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam” tại các trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

* Các trường Tiểu học Nguyễn Khuyến, Tiểu học Nguyễn Thị Định, Tiểu học Võ Thị Sáu tổ chức dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam theo nguyện vọng của phụ huynh học sinh.

3. Tuyển sinh vào lớp 1 đối với trường thực hiện nội dung giáo dục chất lượng cao, tiên tiến, hội nhập khu vực và quốc tế:

Trường Tiểu học Võ Thị Sáu tuyển 05 lớp tiếng Anh tăng cường và 01 lớp tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam cụ thể như sau:

3.1. Đối với lớp tiếng Anh tăng cường

Điều kiện: Học sinh cư trú trên địa bàn quận có nguyện vọng học trường theo mô hình Tiên tiến hội nhập quốc tế; xét tuyển theo thứ tự ưu tiên thời gian đăng ký thường trú.

3.2. Đối với lớp tiếng Anh Chương trình tích hợp Anh và Việt Nam

Điều kiện: Học sinh trên địa bàn quận có nguyện vọng học tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam, xét tuyển ưu tiên theo thứ tự thời gian đăng ký thường trú.

4. Tiến độ và thời gian công bố danh sách tuyển sinh

4.1. Đối với Trường Tiểu học Võ Thị Sáu

- Ngày 24 tháng 5 năm 2025 đến ngày 26 tháng 5 năm 2025, hướng dẫn và tổ chức cho phụ huynh học sinh đăng ký trên phần mềm tuyển sinh.
- Ngày 27 tháng 5 năm 2025 đến ngày 28 tháng 5 năm 2025, Hội đồng tuyển sinh nhà trường tổng hợp danh sách đăng ký tuyển sinh, gửi về phòng Giáo dục và Đào tạo.
- Ngày 29 tháng 5 năm 2025 phòng Giáo dục và Đào tạo gửi danh sách đến Công an để thực hiện việc xác nhận thời gian thường trú của học sinh.
- Ngày 30 tháng 5 năm 2025 đến ngày 02 tháng 6 năm 2025 Công an gửi danh sách đã xác nhận thời gian thường trú cho phòng Giáo dục và Đào tạo để chuyển về Hội đồng tuyển sinh trường.
- Sáng ngày 03 tháng 6 năm 2025, phòng Giáo dục và Đào tạo gửi danh sách học sinh được Công an xác nhận về Trường Tiểu học Võ Thị Sáu.
- Sáng ngày 04 tháng 6 năm 2025 trường gửi hồ sơ kèm danh sách đề nghị phê duyệt trúng tuyển về phòng Giáo dục và Đào tạo để trình Hội đồng tuyển sinh quận phê duyệt.
- Ngày 04 tháng 6 năm 2025 nhà trường công bố danh sách trúng tuyển sau khi được Hội đồng tuyển sinh quận phê duyệt.

4.2. Đối với các trường tiểu học còn lại

Từ ngày 14/6/2025 đến 20/6/2025, hướng dẫn và tổ chức cho phụ huynh học sinh xác nhận nộp hồ sơ vào các trường.

- Công bố danh sách đồng loạt ngày 22 tháng 6 năm 2025.

* Đối với học sinh dạng đối tượng 2

- Sau khi tuyển sinh kết thúc đối tượng 1, nếu còn khả năng tiếp nhận; phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu xét tuyển học sinh đăng ký dạng đối tượng 2.

- Thời gian từ 23/6/2025 đến 25/6/2025.

- Công bố danh sách (nếu có) ngày 28/6/2025.

IV. TUYỂN SINH LỚP 6 (phụ lục 3)

- Xây dựng kế hoạch, phương án với mục tiêu đảm bảo 100% chỗ học cho học sinh trong độ tuổi quy định, có nơi ở hiện tại trên địa bàn và đã hoàn thành chương trình cấp tiểu học được vào học lớp 6 theo danh sách do Ban Chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp quận quy định.

- Tùy tình hình thực tế về cơ sở vật chất trường lớp, trên cơ sở tham mưu của phòng Giáo dục và Đào tạo, Ban Chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp quận thực hiện xét tuyển sinh cho các trường theo yêu cầu nêu tại phần A Kế hoạch này.

- Phân đầu thực hiện mục tiêu sĩ số lớp theo Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (gọi tắt là Điều lệ trường trung học) hiện hành.

- Trường hợp các trường còn thiếu chỉ tiêu so với Kế hoạch tuyển sinh ban đầu, việc bổ sung phải được Ban Chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp phê duyệt, đảm bảo tối đa quyền lợi học sinh và phù hợp với khả năng tiếp nhận, điều kiện cơ sở vật chất của đơn vị.

1. Tuyển sinh vào lớp 6 tăng cường tiếng Anh

Công tác tuyển sinh các lớp tăng cường tiếng Anh phải đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở cấp trung học cơ sở và tăng cường chương trình hỗ trợ học sinh đạt chuẩn ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc khung tham chiếu ngôn ngữ chung Châu Âu (CEFR); trong đó:

- Tổ chức tại các trường theo thông báo trong kế hoạch tuyển sinh quận.

- Đối tượng và điều kiện xét tuyển: học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và có năng lực tiếng Anh theo yêu cầu sau:

*** Đối với học sinh học hết lớp 5 không học chương trình tiếng Anh tăng cường tiểu học, cần có 1 trong các chứng chỉ quốc tế sau:**

- Pearson PEIC (PTE Young Learner) Young Learners Quickmarch đạt từ mức Pass - số sao tối thiểu 3/5 sao trở lên.

- FLYERS: từ 10 khiên trở lên.

- TOEFL Primary: tối thiểu đạt 3 huy hiệu của bài thi TOEFL Primary step 2.

- Các chứng chỉ quốc tế khác trình độ A2 trở lên.

- Tham dự kỳ kiểm tra, đánh giá năng lực đầu vào dành cho học sinh lớp tiếng Anh tăng cường của các trường trung học cơ sở (trong trường hợp số học sinh đăng ký đầu vào vượt khả năng tiếp nhận của trường Trung học cơ sở).

*** Đối với học sinh học hết lớp 5 chương trình tiếng Anh tăng cường tiểu học:**

Có điểm trung bình môn tiếng Anh tăng cường cả năm từ 6.0 trở lên. Trong đó điểm toàn năm từng kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) từ 6.0 điểm trở lên.

*** Đối với học sinh học hết lớp 5 chương trình tiếng Anh tích hợp tiểu học:**

Có điểm trung bình môn tiếng Anh tích hợp từ 6.0 trở lên.

Chú ý: tham dự kỳ kiểm tra, đánh giá năng lực đầu vào dành cho học sinh lớp tiếng Anh tăng cường của các trường Trung học cơ sở trong trường hợp số học sinh đăng ký đầu vào vượt so với khả năng tiếp nhận của trường.

2. Tuyển sinh vào lớp 6 trường thực hiện nội dung giáo dục chất lượng cao, tiên tiến, hội nhập khu vực và quốc tế:

Trường THCS Nguyễn Chí Thanh thực hiện loại hình trường thực hiện nội dung giáo dục chất lượng cao, tiên tiến, hội nhập khu vực và quốc tế.

- Sĩ số học sinh: không quá 35 học sinh/lớp;

- Đối tượng và điều kiện xét tuyển: học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và có năng lực tiếng Anh theo yêu cầu sau:

*** Đối với học sinh học hết lớp 5 không học chương trình tiếng Anh tăng cường tiểu học, cần có 1 trong các chứng chỉ quốc tế sau:**

- Pearson PEIC (PTE Young Learner) Young Learners Quickmarch đạt từ mức Pass - số sao tối thiểu 3/5 sao trở lên.

- FLYERS: từ 10 khiên trở lên.

- TOEFL Primary: tối thiểu đạt 3 huy hiệu của bài thi TOEFL Primary step 2.

- Các chứng chỉ quốc tế khác trình độ A2 trở lên.

- Tham dự kỳ kiểm tra, đánh giá năng lực đầu vào dành cho học sinh lớp tiếng Anh tăng cường của các trường trung học cơ sở (trong trường hợp số học sinh đăng ký đầu vào vượt khả năng tiếp nhận của trường Trung học cơ sở).

*** Đối với học sinh học hết lớp 5 chương trình tiếng Anh tăng cường tiểu học:**

Có điểm trung bình môn tiếng Anh tăng cường cả năm từ 6.0 trở lên. Trong đó điểm toàn năm từng kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) từ 6.0 điểm trở lên.

*** Đối với học sinh học hết lớp 5 chương trình tiếng Anh tích hợp tiểu học:**

Có điểm trung bình môn tiếng Anh tích hợp từ 6.0 trở lên.

3. Tuyển sinh vào lớp 6 Chương trình Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp theo Đề án 5695

- Sĩ số học sinh: không quá 35 học sinh/lớp;
- Đối tượng và điều kiện xét tuyển: học sinh phải đáp ứng một trong hai điều kiện sau:

- + Hoàn thành chương trình tiểu học theo Chương trình tiếng Anh theo Đề án 5695;

- + Hoàn thành chương trình tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có năng lực tiếng Anh theo yêu cầu sau:

- Theo hệ thống Pearson English: học sinh phải có chứng chỉ PEIC (PTE Young Learner) cấp độ Quickmarch (Pass - số sao tối thiểu 3/5 sao).

- Theo hệ thống Cambridge English: học sinh phải có chứng chỉ FLYERS (số khiên tối thiểu 12/15 khiên).

- Theo hệ thống ETS: học sinh phải có chứng chỉ TOEFL Primary bậc 2 với số huy hiệu tối thiểu đạt 3/4 huy hiệu (TOEFL Primary step 2,3 badges).

Lưu ý: học sinh cần có một trong các chứng chỉ nêu trên, hoặc phải thực hiện bài khảo sát năng lực tiếng Anh đầu vào của chương trình (Placement test).

(Ưu tiên cho học sinh học Chương trình tích hợp của trường Tiểu học Nguyễn Khuyến và Tiểu học Nguyễn Thị Định).

*** Trường THCS Hà Huy Tập, THCS Nguyễn Ảnh Thủ và THCS Nguyễn Chí Thanh tổ chức dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam theo nhu cầu phụ huynh.**

4. Tiến độ và thời gian công bố danh sách tuyển sinh

4.1. Đối với trường THCS Nguyễn Chí Thanh và các lớp tiếng Anh chương trình tích hợp theo đề án 5695 tại các trường:

- Từ ngày 24/5/2025 đến ngày 29/5/2025: Hướng dẫn và tổ chức cho phụ huynh học sinh đăng ký tuyển sinh.

- Công bố danh sách ngày 04 tháng 6 năm 2025.

4.2. Đối với các trường THCS còn lại: Đồng loạt công bố danh sách ngày 22 tháng 6 năm 2025.

*** Đối với học sinh đối tượng 2:** Sau khi kết thúc tuyển sinh đối tượng 1, nếu còn chỗ; phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu xét tuyển học sinh đăng ký dạng đối tượng 2.

- Thời gian từ 23/6/2025 đến 25/6/2025.
- Công bố danh sách (nếu có) ngày 28/6/2025.

V. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10

Việc đăng ký tuyển sinh đối với lớp 10 các trường công lập, trường chuyên sẽ được triển khai bằng hình thức trực tuyến.

1. Tuyển vào lớp 10 trung học phổ thông (thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo)

1.1. Tuyển thẳng vào lớp 10 trung học phổ thông

- Đối tượng: học sinh đã tốt nghiệp THCS năm học 2024 - 2025 tại Thành phố Hồ Chí Minh trong độ tuổi quy định và thuộc một trong các đối tượng:

+ Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người, được thực hiện theo khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP;

+ Học sinh là người khuyết tật;

+ Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật;

+ Học sinh trung học cơ sở đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

- Học sinh trung học cơ sở đạt giải cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc các học sinh đạt giải quốc tế các bộ môn thi tương ứng trong Chương trình Giáo dục phổ thông quốc gia được phép đăng ký nguyện vọng tuyển thẳng vào tất cả các trường THPT tại Thành phố Hồ Chí Minh (ngoại trừ trường chuyên).

- Học sinh thuộc các diện xét tuyển thẳng còn lại có thể đăng ký vào các trường THPT (trừ trường chuyên và một số trường hợp đặc thù theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo), trong đó đảm bảo trường đăng ký phải đáp ứng các điều kiện: gần nơi ở hiện tại (căn cứ nơi ở hiện tại trong VNEID của cha, mẹ, người bảo hộ) hoặc gần nơi làm việc của cha, mẹ, người bảo hộ, phù hợp với năng lực, điều kiện học tập của học sinh; phù hợp với khả năng tiếp nhận của trường.

- Các thông tin về quy trình đăng ký, hồ sơ, minh chứng, thời gian thực hiện, phương thức xét tuyển thẳng và một số quy định liên quan được thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành sau khi Kế hoạch tuyển sinh của Thành phố công bố.

- Căn cứ hồ sơ đăng ký của thí sinh, Hội đồng xét tuyển thẳng xem xét từng trường hợp cụ thể và phân bổ học sinh vào các trường THPT phù hợp trong cùng khu vực. Trường được phân bổ có thể nằm ngoài nguyện vọng đăng ký ban đầu của thí sinh, việc sắp xếp này nhằm đảm bảo 02 mục tiêu chính: tạo môi trường học tập tốt nhất cho học sinh, phù hợp với khả năng tiếp nhận của các trường THPT trên địa bàn.

1.2. Tuyển sinh lớp 10 các trường công lập:

* Đối tượng, phương thức và quy trình tuyển sinh

a. Đối tượng:

Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2024 - 2025 tại Thành phố Hồ Chí Minh trong độ tuổi quy định đều được tham gia dự tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập.

b. Phương thức tuyển sinh:

Thi tuyển: thực hiện cho các thí sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh và có nguyện vọng đăng ký vào học tại các trường Trung học phổ thông trên địa bàn Thành phố.

c. Quy trình theo phương thức thi tuyển được thực hiện theo 2 giai đoạn:

+ Giai đoạn 1: học sinh đăng ký 3 nguyện vọng ưu tiên 1, 2, 3 để thi tuyển vào lớp 10 các trường trung học phổ thông công lập.

+ Giai đoạn 2: tùy tình hình nộp hồ sơ thực tế tại các trường THPT và nhu cầu của các trường THPT, Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định tuyển sinh bổ sung và có văn bản hướng dẫn thực hiện để đảm bảo quyền lợi cho các thí sinh, trên cơ sở tuyển đủ chỉ tiêu tuyển sinh cho các trường còn thiếu nhiều chỉ tiêu.

- Lưu ý:

+ Học sinh lựa chọn đăng ký nguyện vọng gần nơi ở hiện tại, tránh trường hợp trùng tuyển nhưng không nộp hồ sơ.

+ Học sinh không được phép thay đổi nguyện vọng sau khi đã hết thời hạn điều chỉnh nguyện vọng theo quy định.

* Chế độ ưu tiên, khuyến khích

- Đối tượng cộng điểm ưu tiên, khuyến khích thực hiện theo Điều 14 Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các thông tin về quy trình đăng ký, hồ sơ, minh chứng, thời gian thực hiện, và một số quy định liên quan được thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Điểm cộng thêm trong kỳ thi tuyển sinh lớp 10 được áp dụng như sau:

+ Học sinh được hưởng cùng lúc nhiều chế độ ưu tiên và khuyến khích thì được cộng tối đa không quá 3,5 (ba phẩy năm) điểm.

+ Chỉ áp dụng điểm cộng thêm cho đối tượng xét 3 nguyện vọng vào trường THPT công lập.

* Môn thi, ngày thi, thời gian làm bài thi, điểm bài thi, hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm và điểm thi tuyển

- Số môn thi, bài thi: 03 bài thi tự luận gồm Toán, Ngữ văn (120 phút/môn), Ngoại ngữ (Ngoại ngữ 1 đang học tại trường) (90 phút).

- Ngày thi: 06 và 07 tháng 6 năm 2025.

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được tính theo thang điểm 10, điểm lẻ đến 0,25.

- Hệ số điểm bài thi: môn Toán, môn Ngữ văn và Ngoại ngữ đều có hệ số 1.

- Điểm xét tuyển: là tổng điểm ba bài thi và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích. Thí sinh trúng tuyển phải dự thi đủ ba bài thi và không có bài thi nào bị điểm 0 (không).

- Các thông tin hướng dẫn chi tiết liên quan đến cách thức, thời gian tổ chức, quy trình thực hiện và một số quy định liên quan được thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Các trường chỉ được nhận các học sinh trúng tuyển vào lớp 10 theo đúng danh sách mà Sở Giáo dục và Đào tạo đã xét duyệt (nhận hồ sơ trực tuyến).

- Học sinh đăng ký 03 nguyện vọng sắp xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1, 2, 3), trúng tuyển nguyện vọng nào phải học ở nguyện vọng đó và không được thay đổi nguyện vọng.

2. Tuyển sinh vào lớp 10 chuyên.

* Đối tượng, điều kiện và phương thức tuyển sinh

a. Đối tượng:

- Học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2024 - 2025 tại Thành phố Hồ Chí Minh trong độ tuổi quy định.

- Kết quả đánh giá rèn luyện và đánh giá học tập cả năm học của các lớp 6, 7, 8 từ Khá trở lên, riêng năm lớp 9 phải là Tốt.

b. Phương thức tuyển sinh: thi tuyển.

- Các trường tuyển sinh chuyên bao gồm Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong và Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa. Trong đó, cả hai trường được phép tiếp nhận thí sinh đã tốt nghiệp THCS từ các tỉnh, thành phố khác, với điều

kiện các thí sinh này đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy định hiện hành của kỳ thi, công tác đăng ký được thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Nếu không trúng tuyển vào các trường, lớp chuyên, học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh vẫn được tham gia dự tuyển vào lớp 10 trung học phổ thông khác theo ba nguyện vọng đã đăng ký thi tuyển.

3. Lớp 10 giáo dục thường xuyên, các trường trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề...

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 12 tuyển 1.500 học sinh có nguyện vọng học giáo dục thường xuyên; Trường Trung cấp Kinh tế kỹ thuật Quận 12 tuyển 1.900 học sinh có nguyện vọng vào học trường trung cấp nghề sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở.

Điều kiện, thời gian và thành phần hồ sơ:

- | | | |
|--|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện - Thời gian - Thành phần hồ sơ | } | Theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo |
|--|---|--|

C. TUYỂN SINH CÁC TRƯỜNG TƯ THỰC

Các trường tư thực thực hiện công tác tuyển sinh theo Kế hoạch chủ động của từng trường, không tuyển sinh vượt chỉ tiêu được giao hằng năm và phù hợp với các qui định.

Từ năm học 2025 - 2026, việc đăng ký tuyển sinh của các trường ngoài công lập sẽ được triển khai như sau:

Đối với tuyển sinh lớp 10 Trung học phổ thông:

Thực hiện trên hệ thống quản lý thi của Sở Giáo dục và Đào tạo và do phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục chịu trách nhiệm hướng dẫn, cấp tài khoản.

Đối với tuyển sinh khối Mầm non, lớp 1, lớp 6:

Tất cả các trẻ trong độ tuổi đều phải được khai báo đầy đủ thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu về tuyển sinh của ngành Giáo dục Thành phố và được xác thực đầy đủ với dữ liệu dân cư quốc gia. Đảm bảo các thông tin như mã định danh, nơi thường trú theo mã định danh và một số thông tin cá nhân khác trên cơ sở dữ liệu tuyển sinh phải thống nhất với dữ liệu dân cư quốc gia.

- Hướng dẫn cha mẹ học sinh thực hiện đăng ký trên trang tuyển sinh của Thành phố do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định, sử dụng mã định danh đã được khai báo trên cơ sở dữ liệu về tuyển sinh để xác nhận hồ sơ.

- Trường hợp thông tin của cơ sở dữ liệu về tuyển sinh và dữ liệu dân cư quốc gia chưa thống nhất, Ban Chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp quận chịu trách nhiệm hướng dẫn, rà soát, điều chỉnh chính xác trước khi trẻ đăng ký tuyển sinh.

- Thời gian tuyển sinh được thực hiện theo đúng khung thời gian chung quy định trong các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, đồng thời tuân thủ lịch trình chi tiết được cụ thể hóa trong Kế hoạch tuyển sinh đầu cấp do Ủy ban nhân dân quận ban hành cho từng cấp học, nhưng phải đảm bảo phù hợp với định hướng chung của Sở.

- Các đơn vị tuyệt đối không sử dụng trang đăng ký riêng hoặc nguồn dữ liệu ngoài cơ sở dữ liệu về tuyển sinh của ngành Giáo dục Thành phố đã quy định. Sở Giáo dục và Đào tạo không giải quyết các trường hợp học sinh chưa đăng ký trên trang tuyển sinh của Thành phố.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo quận:

1) Bà Võ Thị Chính, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - Trưởng ban, phụ trách chung;

2) Ông Khưu Mạnh Hùng, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo - Phó Trưởng ban Thường trực;

3) Mời Bà Nguyễn Thị Quế Nhung - Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận - Thành viên;

4) Ông Võ Bút Thông, Trưởng phòng Y tế - Thành viên;

5) Mời Ông Nguyễn Hoài Bảo, Bí thư Quận đoàn - Thành viên;

6) Mời Bà Trương Nhựt Thắm, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ quận - Thành viên;

7) Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận - Thành viên;

8) Bà Nguyễn Thị Thùy Trang, Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo - Thành viên (phụ trách phòng Tân Chánh Hiệp, An Phú Đông);

9) Bà Nguyễn Vĩnh Bảo Châu, Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo - Thành viên (phụ trách phòng Thới An, phường Trung Mỹ Tây);

10) Ông Nguyễn Vũ Trang Kiên, Chuyên viên phòng Giáo dục và Đào tạo - Thành viên (phụ trách phòng Tân Thới Nhất, Thạnh Lộc);

11) Bà Nguyễn Thị Ngọc Phú, Chuyên viên phòng Giáo dục và Đào tạo - Thành viên (phụ trách phòng Tân Hưng Thuận, Tân Thới Hiệp);

12) Bà Nguyễn Ngọc Hạnh, Chuyên viên phòng Giáo dục và Đào tạo - Thành viên (phụ trách phường Thạnh Xuân);

13) Ông Hoàng Trọng Chính, Chuyên viên phòng Giáo dục và Đào tạo - Thành viên (phụ trách phường Đông Hưng Thuận, Hiệp Thành) theo dõi, kiểm tra, tổng hợp báo cáo;

14) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân 11 phường - Thành viên;

15) Trưởng Công an hoặc Phó Trưởng Công an phụ trách chung của 11 phường - Thành viên.

2. Các bước thực hiện:

2.1. Bước 1: Từ ngày 15 tháng 5 năm 2025 đến ngày 24 tháng 5 năm 2025:

+ Các phường xây dựng kế hoạch và thành lập Ban Chỉ đạo phường “Huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025 - 2026”;

+ Vận động học sinh 7 tuổi đến 18 tuổi bỏ học ở các lớp học, cấp học ra lớp;

+ Ban Chỉ đạo các phường triển khai kế hoạch, quán triệt tinh thần cuộc vận động đến từng hộ dân trên địa bàn phường. Phân công từng thành viên trong Ban Chỉ đạo theo dõi từng khu phố để nắm bắt tình hình triển khai, thực hiện kế hoạch và giải quyết tháo gỡ những khó khăn của cơ sở.

- Hiệu trưởng trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở lập danh sách đề nghị phòng Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh năm học 2025 - 2026 và xây dựng kế hoạch tuyển sinh, trong đó ưu tiên cho trẻ 05 tuổi và các lớp đầu cấp (lớp 1 và lớp 6); tổ chức hướng dẫn cho cha mẹ học sinh đăng ký tuyển sinh trên trang tuyển sinh của Thành phố tại địa chỉ <https://tuyensinhdaucap.hcm.edu.vn>.

- Giao phòng Giáo dục và Đào tạo trình kế hoạch sửa chữa nhỏ và mua sắm trang thiết bị; giao phòng Tài chính - Kế hoạch tổ chức thẩm định và trình Ủy ban nhân dân quận phê duyệt kinh phí (thời gian hoàn thành sửa chữa nhỏ và mua sắm phải hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2025).

- Hiệu trưởng các trường phổ thông và Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 12 phân công giáo viên dạy các lớp phổ cập tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông.

2.2. Bước 2: Từ ngày 26 tháng 5 năm 2025 đến ngày 21 tháng 6 năm 2025:

- Ban Chỉ đạo các phường theo tiến độ, thời gian tuyển sinh chung của quận và trên cơ sở danh sách đã rà soát và cập nhật vào phần mềm tuyển sinh, có kế hoạch thông tin, nhắc nhở cha mẹ học sinh có con vào các lớp đầu cấp thực hiện đăng ký tuyển sinh trên hệ thống.

- Vận động, giúp đỡ điều kiện vật chất cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn được đi học (không để trường hợp vì khó khăn không được đến trường).

- Hiệu trưởng trường tiểu học hoàn tất việc bàn giao danh sách và hồ sơ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học cho các trường trung học cơ sở được phân tuyến hoặc trả cho phụ huynh học sinh theo yêu cầu, nguyện vọng riêng.

- Các trường rà soát dữ liệu, đối chiếu danh sách học sinh chưa đăng ký tuyển sinh, gửi Ủy ban nhân dân các phường theo phân tuyến, tiếp tục thông báo để cha mẹ học sinh thực hiện đăng ký (nếu có).

2.3. Bước 3: Từ ngày 23 tháng 6 năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2025:

- Hội đồng tuyển sinh các trường duyệt hồ sơ, lập danh sách và công bố kết quả tuyển sinh.

- Các trường tổng hợp kết quả và tiến hành tổng kết công tác tuyển sinh, báo cáo về phòng Giáo dục và Đào tạo.

3. Phân công thực hiện:

3.1. Các thành viên Ban Chỉ đạo:

Thường xuyên theo dõi, giám sát nắm tình hình tại phường được phân công và cùng với ban chỉ đạo phường giải quyết khó khăn hoặc báo cáo về Ban Chỉ đạo quận để kịp thời giải quyết.

3.2. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Phối hợp với các phòng, ban chuyên môn của quận tham mưu chuẩn bị cơ sở vật chất đảm bảo điều kiện trường lớp, trang thiết bị dạy và học cho năm học mới.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức tuyên truyền cho đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên và phụ huynh học sinh, đồng thời đăng tải kế hoạch tuyển sinh trên cổng thông tin điện tử của trường.

- Chỉ đạo các trường tổ chức phân công, bố trí người trực đón tiếp, tư vấn hướng dẫn phụ huynh trong công tác tuyển sinh đảm bảo khoa học, lịch sự và không gây phiền hà cho phụ huynh học sinh; phải nhận đúng học sinh theo danh sách đã được cập nhật và cấp mã số trên phần mềm, thu nhận hết học sinh theo danh sách và số lượng được phân tuyến vào học các trường công lập (đối với lớp 1, không nhận học sinh học sớm tuổi). Không nhận học sinh ngoài danh sách nếu chưa nhận đủ số lượng học sinh theo danh sách phân bổ của Ủy ban nhân dân quận. Đối với trường hợp còn chỉ tiêu nhận học sinh ngoài danh sách, phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp trình Hội đồng Tuyển sinh quận xét duyệt; trường hợp nhận đủ chỉ tiêu theo danh sách, các trường giới thiệu các em đến các cơ sở giáo dục thuộc loại hình khác (ngoài công lập, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận, các lớp phổ cập...) để đăng ký nhập học.

3.3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội quận, các phòng ban ngành, trung tâm thuộc quận:

Phối hợp tuyên truyền rộng rãi, giải thích để người dân nắm được nội dung của kế hoạch, vận động người dân đưa con em đến trường theo địa bàn đã được phân tuyến.

3.4. Ủy ban nhân dân các phường:

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân Kế hoạch tuyển sinh thông qua bản tin phường, bản tin khu phố và bằng nhiều hình thức qua các ứng dụng tiện ích khác;

- Phối hợp với đoàn thể tổ chức nắm danh sách các gia đình có hoàn cảnh khó khăn để có biện pháp giúp đỡ. Tuyên truyền, vận động trong Nhân dân ý thức chăm sóc giáo dục con em để đảm bảo quyền lợi của trẻ theo quy định “*Luật Giáo dục*” và “*Công ước quốc tế về quyền trẻ em*”;

- Tiếp tục vận động và phối hợp để tổ chức các lớp học xóa mù chữ, bổ túc tiểu học, bổ túc trung học cho học sinh trong độ tuổi phổ cập không có điều kiện học lớp chính qui.

3.5. Công an các phường:

Xác nhận chính xác diện cư trú của học sinh (đối với các trường hợp không có thông tin trên dữ liệu dân cư, chưa có mã định danh cá nhân hoặc các trường hợp phát sinh khác), để đảm bảo cho các phường lập danh sách, đảm bảo cho các trường thu nhận học sinh đúng đối tượng và công bằng trong công tác tuyển sinh; chỉ đạo xác nhận thời gian đăng ký thường trú đối với trẻ đăng ký vào trường tiểu học Võ Thị Sáu; kịp thời xử lý trách nhiệm cá nhân thực hiện không nghiêm túc.

* Lưu ý: Sau khi kết thúc khung thời gian huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp, những vấn đề phát sinh còn tồn đọng sau thời gian trên các đơn vị chính quyền địa phương sẽ tiếp tục phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo để xử lý các công tác tiếp theo./.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12

Phụ lục 1: Bảng số liệu chỉ tiêu trẻ mầm non 5 tuổi ra lớp (năm học 2025 - 2026)

Tên trường MG -MN, lớp tự thực		Tên phường	TS trẻ 5 tuổi phường báo	Số lớp	Số trẻ	Tỉ lệ huy động
				38	576	
MN Bông Hồng	An Phú Đông	576	5	150	100%	
MN Sơn Ca 8			4	140		
MN Tân Á Châu			1	30		
Nhóm trẻ, Lớp MG, MN độc lập			28	256		
				25	495	
MN Ngọc Lan	Đông Hưng Thuận	495	3	105	100%	
MG Sơn Ca 1			2	60		
MN Sơn Ca 3			2	60		
MN Sơn Ca 7			1	30		
MN Anh Đào			3	90		
MN Thiên Ân			3	90		
MN Hoa Ti Gôn			1	30		
Nhóm trẻ, Lớp MG, MN độc lập			10	30		
				77		1588
MN Hoa Đào	Hiệp Thành HS có thường trú (nhập theo VNEID) trên địa bàn Q.12 có nguyện vọng học nội dung giáo dục chất lượng cao, tiên tiến, hội nhập khu vực và quốc tế	1588	5	150	100%	
MG Hoà Mi 2			5	175		
MN Vàng Anh			3	105		
MN Hoa Phong Lan			3	105		
MN Thần Đồng Đất Việt			1	30		
MN Đức Quỳnh			1	30		
MN Hồng Lam			1	35		
MN Đông Phương			1	35		
MN 19 Tháng 5			1	30		
MN Hiệp Thành			5	175		
Nhóm trẻ, Lớp MG, MN độc lập			51	718		
				42		946
MN Sơn Ca 5	Tân Chánh Hiệp	946	5	175	100%	
MN Quang Trung			4	140		
MN Minh Quang			1	35		
MN Khương Đức			2	70		
MN Ban Mai			1	35		
Nhóm trẻ, Lớp MG, MN độc lập			29	491		
				29		403
MN Sơn Ca	Tân Hưng Thuận	403	2	60	100%	
MN Bình Minh			2	60		
MN Phù Đổng			2	60		
Nhóm trẻ, Lớp MG, MN độc lập			23	223		
				35	787	
MN Sơn Ca 6	Tân Thới Hiệp	787	5	175	100%	
MN Hoa Mai 2			6	210		
MN Sao Mai 2			2	60		
Nhóm trẻ, Lớp MG, MN độc lập			22	342		
				45	994	

MN Bé Ngoan	Tân Thới Nhất	994	4	140	100%
MN Ánh Sáng			4	140	
MN Việt Anh			3	105	
MN Tuổi Ngọc			5	175	
MN Anh Mỹ			1	25	
MN Ánh Hồng			2	70	
MN CĐ Tuệ Đức			2	60	
MN Ngọc Thủy			1	20	
Nhóm trẻ, Lớp MG, MN độc lập			23	259	
			36	758	
MN Bông Sen	Thạnh Lộc	758	5	175	100%
MN 1 THÁNG 4			2	70	
MN Bông Sen Xanh			1	35	
MN Mặt Trời Bé con 3			1	35	
MN Ngôi Sao Nhí			1	35	
MN Gia Anh			1	35	
Nhóm trẻ, Lớp MG, MN độc lập			30	548	
			42	684	
MN Hồng Yến	Thạnh Xuân	684	5	175	100%
MN Sơn Ca 2			1	30	
MN Mai Vàng			3	105	
MN Hoa Đỗ Quyên			3	105	
MN Hoàng Yến			3	90	
MN Duy Nhật Tân			2	60	
MN Ánh Sao Mai			1	20	
MN Bé Xuka			1	35	
Nhóm trẻ, Lớp MG, MN độc lập			23	64	
			38	714	
MN Hoà Mi 1	Thới An	714	4	140	100%
MN Sơn Ca 9			2	70	
MN Tường Vân			2	70	
MN Hoài Anh			2	70	
MN Mỹ Sài Gòn			1	20	
MN Bảo Thư 2			1	35	
Nhóm trẻ, Lớp MG, MN độc lập			26	309	
			30	543	
MN Sơn Ca 4	Trung Mỹ Tây	543	1	30	100%
MN Hoa Hồng			3	105	
MN Hoàng Anh 2			2	60	
MN Sóc Bông			2	60	
MN Gia Đình Nhỏ			1	30	
MN Xứ Thần Tiên			1	30	
Nhóm trẻ, Lớp MG, MN độc lập			20	228	
		8488	437	8488	100%

Phụ lục 2: Bảng số liệu phân tuyển vào lớp 1

Tên trường Tiểu học	Tên phường	Khu phố địa bàn tuyển sinh (Đối với trẻ có nơi ở hiện tại theo VNEID theo danh sách thống kê rà soát của UBND phường)	Tổng số trẻ 6 tuổi thống kê	Khả năng nhận		Chỉ tiêu nhận					Tỷ lệ huy động
				Tổng số lớp	Số HS	Tổng số lớp	Số lớp			Tổng số HS	
							1 buổi	2b/ngà y, tích hợp	2buổi/ ngày		
TH Quang Trung	Trung Mỹ Tây	HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Trung Mỹ Tây thuộc các KP: 2→9; 14→21	685	19	922	11	11			522	100%
TH Võ Văn Tần		163 HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Trung Mỹ Tây thuộc các KP: 1, 10→13; 237 HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Tân Chánh Hiệp thuộc các KP: 9→17				8	8			400	
TH Trần Quang Cơ	Tân Chánh Hiệp	HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Tân Chánh Hiệp thuộc KP: 18→36	1037	17	800	11	11			560	100%
TH Hồ Văn Thanh		HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Tân Chánh Hiệp thuộc KP: 1→8				6	6			240	
TH Ng Thị Minh Khai	Tân Thới Nhất	HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Tân Thới Nhất thuộc KP: 18; 31→34; 38→42	1309	29	1309	6			6	280	100%
TH Thuận Kiều		HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Tân Thới Nhất thuộc KP: 11; 13→17,35→37				6			6	300	
TH Trương Định		HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Tân Thới Nhất thuộc KP: 1→4				4			4	184	
TH Ng Thị Định		HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Tân Thới Nhất thuộc KP: 19→30				7		1	6	335	
TH Nguyễn An Khương		HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Tân Thới Nhất thuộc KP: 5→10, 12				6			6	210	

TH Trần Văn Ôn	T.H.Thuận	HS có nơi ở hiện tại theo VNEID thuộc phường Tân Hưng Thuận	526	11	526	11	11			526	100%
TH Nguyễn Du	Đông Hưng Thuận	HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Đông Hưng Thuận thuộc KP9→18	788	19	788	7	2		5	300	
TH Nguyễn Khuyến		HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Đông Hưng Thuận thuộc KP19→23, HS trên địa bàn quận có nguyện vọng học lớp tiếng Anh Tích hợp				6		1	5	210	
Lý Tự Trọng		HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Đông Hưng Thuận thuộc KP1→8				6	2		4	278	
TH Lê Văn Thọ	Tân.T.Hiệp	HS có nơi ở hiện tại theo VNEID thuộc phường Tân Thới Hiệp	893	19	893	19	19			893	100%
TH Nguyễn Trãi	Hiệp Thành	HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Hiệp Thành thuộc KP1→11, 20→23, 33→41,51,52	1638	30	1638	12	12			570	100%
TH Ng Thái Bình		HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Hiệp Thành thuộc KP12→19, 24→32, 42→50				18	18			858	
TH Võ Thị Sáu		Học sinh trên địa bàn quận có nguyện vọng học nội dung giáo dục chất lượng cao, tiên tiến hội nhập khu vực và quốc tế; tuyển 05 lớp tiếng Anh tăng cường xét tuyển theo thứ tự ưu tiên thời gian đăng ký thường trú và 01 lớp tiếng Anh tích hợp cho học sinh trên địa bàn quận có nguyện vọng		6		6		1	5	210	
TH Kim Đồng	Thới An	HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Thới An thuộc KP1→9, KP15→25	913	12	913	12	12			613	100%
TH Trần Quốc Toàn		HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Thới An thuộc KP10→14, KP26		6		6	6			300	

TH Quới Xuân	Thanh Xuân	713 HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Thanh Xuân thuộc KP(theo đề xuất của UBND P.TX)	1163	23	1163	14	14			713	100%
TH Nguyễn Văn Thệ		450 HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường Thanh Xuân thuộc KP(theo đề xuất của UBND P.TX)				9	9			450	
TH Hà Huy Giáp	Thanh Lộc	HS có nơi ở hiện tại theo VNEID thuộc phường Thanh Lộc	916	18	916	18	18			916	100%
TH Phạm Văn Chiêu	An Phú Đông	449 HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường An Phú Đông thuộc KP(theo đề xuất của UBND P.APĐ)	879	18	879	9	8		1	449	100%
TH Võ Thị Thừa		430 HS có nơi ở hiện tại theo VNEID phường An Phú Đông thuộc KP(theo đề xuất của UBND P.APĐ)				9	7		2	430	
Tổng cộng			10747	227	10747	227	174	3	50	10747	100%

Phụ lục 3: Bảng số liệu phân tuyển vào lớp 6

Tên trường trung học cơ sở	Tên phường	Khu phố (địa bàn tuyển sinh) (Đối với học sinh hoàn thành chương trình tiểu học tại Q.12)	Tổng số HS hoàn thành CT tiểu học	Khả năng nhận		Chỉ tiêu nhận				
				Tổng số lớp	Số HS	Tổng số lớp	Số lớp			Tổng số HS vào lớp 6
							Học 1 buổi	2b/ ngày, tích hợp	học 2b/ ngày	
THCS Nguyễn An Ninh	Trung Mỹ Tây	- HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) tại phường Trung Mỹ Tây - HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) tại phường Tân Chánh Hiệp (259 HS) ở các KP: 4-13	741	20	1.000	20	20	-	-	1.000
THCS Trần Quang Khải	Tân Chánh Hiệp	HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) tại phường Tân Chánh Hiệp (700 HS) ở các KP 14-36	1.084	14	700	14	14	-	-	700
THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Tân Thới Nhất	HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) tại phường Tân Thới Nhất (400 HS) ở các KP: 19-34, 40-42	1.074	8	400	8	8	-	-	400
THCS Nguyễn Ảnh Thủ		- HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) tại phường Tân Thới Nhất ở các KP: 1-12, 14 - Đối với lớp tiếng Anh tích hợp: 35 HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) trên địa bàn Q.12 có nguyện vọng học lớp tiếng Anh tích hợp và đủ điều kiện tiếng Anh theo quy định (ưu tiên HS học lớp tiếng Anh tích hợp của TH Nguyễn Thị Định, HS hoàn thành chương trình Tiểu học tại các trường trên địa bàn phường Tân Thới Nhất)		8	359	8	7	1	-	359

Tên trường trung học cơ sở	Tên phường	Khu phố (địa bàn tuyển sinh) (Đối với học sinh hoàn thành chương trình tiểu học tại Q.12)	Tổng số HS hoàn thành CT tiểu học	Khả năng nhận		Chỉ tiêu nhận				
				Tổng số lớp	Số HS	Tổng số lớp	Số lớp			Tổng số HS vào lớp 6
							Học 1 buổi	2b/ ngày, tích hợp	học 2b/ ngày	
THCS Trần Phú		HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) tại phường Tân Thới Nhất (315 HS) ở các KP: 13,15-18,35-39,41		7	315	7	-	-	7	315
THCS Phan Bội Châu	Đông H Thuận	- HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) tại phường Tân Hưng Thuận (328HS) ở các KP: 6-19; Đông Hưng Thuận (324HS) ở các KP: 11-23 - HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) tại phường Tân Chánh Hiệp (125 HS) ở các KP 1-3	1.152	15	742	15	15	-	-	742
THCS Hà Huy Tập		- HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) tại phường Tân Hưng Thuận (170 HS) ở các KP: 1-5; Đông Hưng Thuận (330 HS) ở các KP: 1-10 - Đối với lớp tiếng Anh tích hợp: 35 HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) trên địa bàn Q.12 có nguyện vọng học lớp tiếng Anh tích hợp và đủ điều kiện tiếng Anh theo quy định (ưu tiên HS học lớp tiếng Anh tích hợp của TH Nguyễn Khuyến, HS hoàn thành chương trình Tiểu học tại các trường trên địa bàn phường Đông Hưng Thuận)		11	535	11	10	1	-	535

Tên trường trung học cơ sở	Tên phường	Khu phố (địa bàn tuyển sinh) (Đối với học sinh hoàn thành chương trình tiểu học tại Q.12)	Tổng số HS hoàn thành CT tiểu học	Khả năng nhận		Chỉ tiêu nhận				
				Tổng số lớp	Số HS	Tổng số lớp	Số lớp			Tổng số HS vào lớp 6
							Học 1 buổi	2b/ ngày, tích hợp	học 2b/ ngày	
THCS Nguyễn Hiền	Tân Thới Hiệp	- HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) tại phường Tân Thới Hiệp - HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) tại phường Hiệp Thành (186 HS) ở các KP: 1-3, 5, 9, 13	846	21	1.029	21	21	-	-	1.029
THCS Nguyễn Huệ	Hiệp Thành	HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) tại phường Hiệp Thành (900 HS) ở các KP còn lại phường Hiệp Thành	1.468	18	900	18	18	-	-	900
THCS Nguyễn Chí Thanh		HS có thường trú (nhập theo VNeID) trên địa bàn Q.12 có nguyện vọng học nội dung giáo dục chất lượng cao, tiên tiến, hội nhập khu vực và quốc tế và đủ điều kiện tiếng Anh theo quy định		11	385	11	-	1	10	385
THCS Nguyễn Trung Trực	Thới An	HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) tại phường Thới An	727	15	727	15	15	-	-	727
THCS Lương Thế Vinh	Thạnh Xuân	HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) tại phường Thạnh Xuân ở các KP: 1-11, 13,17, 19-20, 22, 29-31	979	11	529	11	11	-	-	529
THCS Tô Ngọc Vân		HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) tại phường Thạnh Xuân (450 HS) ở các KP: 12,14-16,18,21,23-28		10	450	10	4	-	6	450
THCS Trần Hưng Đạo	Thạnh Lộc	HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) tại phường Thạnh Lộc	791	16	791	16	12	-	4	791
THCS An Phú Đông	An Phú Đông	HS có nơi ở hiện tại (nhập theo VNeID) tại phường An Phú Đông	646	13	646	13	13	-	-	646
Tổng cộng			9.508	198	9.508	198	168	3	27	9.508